

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH
HOA BINH RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Ấp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tel: (0643) 872104 - Fax: (0643) 873495

E-mail: horuco@horuco.com.vn - Website: <http://www.horuco.com.vn>



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2011



Ngày 30 tháng 3 năm 2012

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 30 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

I. Lịch sử hoạt động của Công ty :

Công ty cổ phần cao su Hòa Bình được thành lập theo Quyết định số 5630/QĐ/BNN-TCCB/2003 ngày 05/12/2003 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chuyển Nông trường cao su Hòa Bình và Nhà máy chế biến cao su Hòa Bình - bộ phận doanh nghiệp nhà nước Công ty cao su Bà Rịa thành công ty cổ phần.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 3500657173, do Sở Kế hoạch - Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 22/4/2004, cấp lại lần thứ 5 ngày 15/8/2011.

- Vốn điều lệ của Công ty	: 172.609.760.000 đồng
(Trong đó : Nhà nước giữ cổ phần chi phối 55%	: 95.040.000.000 đồng)
Tổng số cổ phiếu	: 17.260.976 CP
Mệnh giá	: 10.000 đồng/CP

- Trụ sở hoạt động của công ty :

Địa chỉ : Ấp 7, xã Hòa Bình, Huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Điện thoại : 064.3872104 (VP), 064.3873482 (TGĐ) - Fax : 064.3873495

Website : www.horuco.com.vn ; Email : horuco @ horuco.com.vn

- Lĩnh vực kinh doanh :

- + Trồng cây cao su (Mã Ngành 01250)
- + Sơ chế mủ cao su (Mã Ngành 01630)
- + Khai thác gỗ cao su (Mã Ngành 02210)
- + Bán buôn cao su nguyên liệu (Cao su thiên nhiên) (Mã Ngành 46694)
- + Bán buôn gỗ cây cao su và gỗ cao su chế biến (Mã Ngành 46631)
- + Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hoá, không chuyên loại hàng nào (Mã Ngành 46900).

-

- Tình hình niêm yết :

+ Ngày 22/11/2006, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước có Quyết định số 81/QĐ-UBCK về việc cho phép Công ty cổ phần cao su Hòa Bình niêm yết trên thị trường chứng khoán.

+ Ngày 26/12/2006, Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch Trung tâm Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (nay là Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh)

- Mục tiêu chủ yếu :

Trồng và khai thác mủ cao su, nhằm huy động nguồn vốn tự có của các cổ đông, tập hợp đội ngũ những người lao động bỏ vốn kinh doanh góp phần ích nước, lợi dân, làm giàu chính đáng cho các cổ đông, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động và đóng góp một phần vào công việc phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

- Định hướng phát triển :

+ Tiến hành các biện pháp kỹ thuật để ổn định sản xuất và nâng cao năng suất khai thác mủ cao su;

+ Mở rộng diện tích trồng cao su trong nước và nước ngoài (Lào và Campuchia)

+ Có chính sách chi trả cổ tức hợp lý đảm bảo lợi ích của cổ đông, đồng thời có lợi nhuận tích lũy để bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

+ Thanh lý vườn cây già, vườn cây kém năng suất trên diện tích cao su tại công ty để tái canh trồng mới cao su, đồng thời tăng cường chế độ thâm canh tăng năng suất khai thác mủ cao su.

+ Đầu tư mở rộng diện tích trồng cao su bên ngoài : Bình Phước, Lai Châu và ở nước ngoài (Lào, Campuchia).

II. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các quyết định quan trọng của Hội đồng quản trị trong năm 2011:

Trong năm 2011 Hội đồng quản trị đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 vào ngày 08/4/2011 và họp Hội đồng quản trị gồm 16 lần, trong đó lấy ý kiến bằng văn bản 08 lần, ban hành 17 Nghị quyết. Nội dung chủ yếu của các Nghị quyết HĐQT ban hành để thực hiện như sau:

1.1. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty :

- Quyết định điều chỉnh góp vốn điều lệ tại Công ty cổ phần cao su Bà Rịa-Kampong Thom từ **90** tỷ đồng (tương ứng 30% vốn điều lệ) tăng lên **133,4** tỷ đồng (tương ứng 23% vốn điều lệ sau khi điều chỉnh);

- Quyết định điều chỉnh góp vốn điều lệ tại Công ty cổ phần cao su Bình Long - Tà Thiết từ **3** tỷ đồng (tương ứng 10% vốn điều lệ) tăng lên **7,3** tỷ đồng (tương ứng 10% vốn điều lệ sau khi điều chỉnh);

- Quyết định thoái vốn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội (SHB) **12,27** tỷ đồng;

- Quyết định điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch khai thác cao su năm 2011 từ **3.000** tấn xuống **2.600** tấn (giảm 400 tấn); điều chỉnh kế hoạch tổng doanh thu từ **323.907** triệu đồng lên **343.922** triệu đồng (tăng 20.015 triệu đồng), điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận trước thuế từ **109.200** triệu đồng lên **122.300** triệu đồng (tăng 13.100 triệu đồng), điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận sau thuế từ **95.270** triệu đồng lên **106.670** triệu đồng (tăng 11.400 triệu đồng).

1.2. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011:

+ Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 về việc Ủy quyền Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty, Hội đồng quản trị đã quyết định chọn Công ty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA), là đơn vị kiểm toán độc lập được sự chấp thuận của Nhà nước, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình;

+ Căn cứ báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát công ty đối với Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

Hội đồng quản trị đã tiến hành xem xét và nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình; nội dung Báo cáo tài chính năm 2011 đã được công bố thông tin đúng quy định.

1.3. Về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý Công ty trong năm 2011:

- Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc đối với ông Huỳnh Ngọc Hiếu - UV.HĐQT công ty, lý do : nhận nhiệm vụ mới tại Công ty TNHH MTV cao su Bà Rịa theo Quyết định của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam;

- Bổ nhiệm ông Trần Quốc Hưng – UV.HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám đốc công ty.

1.4 Quyết định trích quỹ khen thưởng năm 2011 :

Hội đồng quản trị công ty đã quyết định trích trước **02** tỷ đồng để khen thưởng khuyến khích công nhân khai thác vượt sản lượng hàng tháng.

1.5 Về việc chia cổ tức năm 2011 :

Trong năm 2011, Hội đồng quản trị đã thống nhất việc chia cổ tức đợt 1 năm 2011 với mức 15%, ngày đăng ký cuối cùng 09/12 và ngày thanh toán cổ tức đợt 1 là 28/12/2011.

Hội đồng quản trị đã có nghị quyết dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên mức chia cổ tức năm 2011 là **30%** vốn điều lệ (3.000 đồng/CP), tăng

10% so với kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 thông qua.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty:

- Hội đồng quản trị họp định kỳ mỗi quý một lần để sơ kết tình hình hoạt động kinh doanh quý trước và quyết định kế hoạch kinh doanh quý sau. Thông qua hội nghị để đánh giá hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT Công ty;

- Chủ tịch và các ủy viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng Giám đốc Công ty mời. Thông qua các cuộc họp giao ban để góp ý kiến về kế hoạch kinh doanh, công việc điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.

3. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động năm 2011 :

- Diện tích cao su khai thác **2.523,34** ha;
- Năng suất khai thác **1.113** kg/ha;
- Sản lượng cao su khai thác **2.807,41** tấn, so với kế hoạch tăng **207,41** tấn, tương ứng tăng **7,98 %**. So với năm 2010 giảm **1.065,39** tấn, tương ứng giảm **27,51 %**

- Sản lượng cao su thu mua **4.633,68** tấn, vượt **363,37%** so với kế hoạch;
- Cao su tiêu thụ **7.258,24** tấn, vượt **81,46%** so với kế hoạch,
- Giá thành tiêu thụ cao su bình quân **80,2** triệu đồng/tấn

*Trong đó: Giá thành tiêu thụ cao su khai thác **61,08** triệu đồng/tấn*

- Giá bán bình quân **94,84** triệu đồng/tấn, tăng **18,84** triệu đồng/tấn so với giá bán kế hoạch, tăng hơn năm trước **31,25** triệu đồng/tấn;

- Tổng doanh thu **733.644** triệu đồng, vượt kế hoạch **113,32 %** (trong đó: doanh thu cao su **688.340** triệu đồng, vượt kế hoạch **126,43 %**). Tổng doanh thu cao hơn năm trước **292.638** triệu đồng, tương ứng cao hơn **66,36 %**;

- Lợi nhuận trước thuế **142.537** triệu đồng, vượt kế hoạch **16,55%**, tăng hơn năm trước **36.025** triệu đồng, tương ứng tăng **33,82%**;

- Lợi nhuận sau thuế **128.137** triệu đồng, vượt kế hoạch **20,13%**, tăng hơn năm trước **32.949** triệu đồng, tương ứng tăng **34,62%**.

- Đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính dài hạn năm 2011:

Tổng vốn thực hiện đầu tư XD CB và đầu tư tài chính dài hạn trong năm 2011 là **81.882 triệu đồng**. HĐQT quyết định điều chỉnh tăng góp vốn đầu tư vào Công ty cổ phần cao su Bà Rịa-Kampong Thom **43.400** triệu đồng, và Công ty cổ phần cao su Bình Long-Tà Thiết **4.300** triệu đồng.

Danh mục thực hiện đầu tư năm 2011 như sau:

Đầu tư XD CB trong doanh nghiệp : 55.832 triệu đồng

- Tái canh và chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản : 49.207 triệu đồng
- Xây dựng cơ bản khác : 6.625 triệu đồng
- Đầu tư tài chính dài hạn : 26.050 triệu đồng**
- Công ty CP cao su Bà Rịa-Kampong Thom : 21.750 triệu đồng
- Công ty CP cao su Bình Long- Tà Thiết : 4.300 triệu đồng

** Lũy kế đầu tư tài chính dài hạn ngoài doanh nghiệp đến ngày 31/12/2011 là 297.536 triệu đồng.*

*** Những tiến bộ đã đạt được :**

- **Về cải tiến kỹ thuật :** Công ty đã nghiên cứu sáng kiến cải tiến kỹ thuật, sắp xếp tổ chức sản xuất để khai thác triệt để máy móc thiết bị, giảm thiểu tiêu hao năng lượng, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm. Đó là cải tiến về quy trình, công nghệ xử lý nước thải cao su đạt hiệu quả cao như : cải tiến hệ thống sục khí, cải tiến hệ thống hút, vớt mù bọt, mương đánh đông,... Nguồn nước sau khi xử lý được tái sử dụng phục vụ công tác sản xuất.

- **Cải tiến về cơ cấu tổ chức nhân sự :** Tăng cường công tác quản lý, sắp xếp lao động phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả. Trong năm 2011 tiếp tục bố trí lao động cấp Tổ, phân bổ lại lao động phù hợp tình hình vườn cây. Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, đưa đi đào tạo đại học các ngành chuyên môn cần thiết như : nông nghiệp, quản lý đất đai, quản trị kinh doanh.

4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 :

HĐQT công ty đã có phương án trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 (dự kiến tổ chức ngày 12/4) về phân phối lợi nhuận như sau :

- + Thuế thu nhập DN được giảm (bổ sung quỹ ĐTPT) : 10.438.038.385 đồng
- + Trích quỹ đầu tư phát triển (10% LN sau thuế) : 11.770.000.000 đồng
- + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (15% LN sau thuế) : 17.655.000.000 đồng
- + Quỹ thưởng BQL điều hành (hoàn thành XS nhiệm vụ) : 500.000.000 đồng
- + Chia cổ tức : 17.260.976 CP * 3.000 đồng/CP : 51.782.928.000 đồng
- + Lợi nhuận chưa phân phối để lại đầu tư kinh doanh : 35.991.481.438 đồng
- Tổng cộng : 128.137.447.823 đồng**

(Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010, mức chia cổ tức năm 2011 là 20% vốn điều lệ (2.000 đồng/CP). Dự kiến điều chỉnh mức chia cổ tức năm 2011 tăng lên 30% (3.000 đồng/CP), tương ứng số tiền 51.782.928.000 đồng).

5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :

5.1 Kế hoạch năm 2012 :

Do điều kiện không còn quỹ đất để mở rộng diện tích trồng cao su tại địa bàn Công ty, nên trong năm 2012 và những năm về sau Công ty tiếp tục thanh lý

vườn cây già để trồng cao su với giống mới có năng suất cao và có tính toán cơ cấu giống hợp lý theo điều kiện đất đai, thổ nhưỡng, khí hậu, ...

Năm 2012 Công ty tiếp tục đầu tư vào các dự án đang triển khai, chủ yếu ở các lĩnh vực chuyên ngành trồng cao su.

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 :

Sản xuất và tiêu thụ mủ cao su:

- Diện tích cao su khai thác	2.241,05 ha
- Năng suất:	1,03 tấn/ha
- Sản lượng cao su khai thác:	2.300 tấn
- Sản lượng cao su thu mua:	3.000 tấn
- Sản lượng cao su tiêu thụ:	5.500 tấn

Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Giá thành tiêu thụ bình quân:	57,64 triệu đồng/tấn
Trong đó: Giá thành tiêu thụ cao su khai thác:	46,00 triệu đồng/tấn
- Giá bán bình quân:	67,00 triệu đồng/tấn
- Tổng doanh thu:	461.985 triệu đồng
Trong đó: Doanh thu tiêu thụ cao su:	368.500 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	140.000 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	107.990 triệu đồng
- Chia cổ tức bằng tiền 25 % so vốn Điều lệ:	2.500 đồng/cổ phiếu

Tái canh, chăm sóc cao su KTCB:

- Diện tích cao su tái canh:	498,78 ha
- Diện tích chăm sóc cao su KTCB:	2.357,96 ha

Đầu tư XD CB và đầu tư tài chính dài hạn:

Đầu tư XD CB:	87.334 triệu đồng
Trong đó: Xây lắp nông nghiệp:	63.618 triệu đồng
Đầu tư tài chính dài hạn:	30.000 triệu đồng
- Công ty cổ phần cao su Bà Rịa – Kampong Thom:	15.000 triệu đồng
- Công ty cổ phần cao su Việt - Lào:	15.000 triệu đồng

Biện pháp cân đối vốn đầu tư XD CB và đầu tư tài chính dài hạn năm

2012

Nhu cầu vốn đầu tư dài hạn năm 2012:	117.334 triệu đồng
- Đầu tư XD CB trong doanh nghiệp:	87.334 triệu đồng
- Đầu tư ngoài doanh nghiệp:	30.000 triệu đồng
Biện pháp huy động vốn đầu tư dài hạn:	117.334 triệu đồng
- Khấu hao Tài sản cố định năm 2012:	7.500 triệu đồng
- Dự kiến trích quỹ đầu tư phát triển năm 2012:	10.799 triệu đồng
- Dự kiến lợi nhuận chưa phân phối năm 2012 để lại:	37.340 triệu đồng

- Vay dài hạn: 61.695 triệu đồng

Trong trường hợp có nhu cầu điều chỉnh việc đầu tư, thoái vốn các dự án, đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao trách nhiệm cho HĐQT xem xét cụ thể từng phương án và giải quyết. Sau đó, báo cáo lại kỳ Đại hội cổ đông gần nhất.

5.2. Định hướng đầu tư dài hạn 2012 – 2016 :

5.2.1. Kế hoạch tái canh cao su trong doanh nghiệp :

- Diện tích : 5.097,79 ha (Trong đó: tái canh 5.055,36 ha, trồng mới 42,43 ha)
- Thời gian thực hiện tái canh 11 năm (2006 – 2016);
- Đã thực hiện tái canh 6 năm (2006–2011): 2.574,45 ha;
- Kế hoạch tái canh 5 năm (2012–2016): 2.523,34 ha (BQ 504,67 ha/năm)

5.2.2. Kế hoạch góp vốn đầu tư trồng mới cao su ngoài doanh nghiệp

- Dự kiến tổng vốn đầu tư từ năm 2005 đến năm 2015 là **291.862 triệu đồng**;
- Đã góp vốn lũy kế đến ngày 31/12/2011 : **218.462 triệu đồng**, số tiền còn lại phải góp đến 2015 là **73.400 triệu đồng**

5.2.3 Tình hình sản xuất kinh doanh các của các dự án Công ty có đầu tư góp vốn trồng mới cao su ngoài doanh nghiệp :

+ Công ty cổ phần cao su Việt Lào: Năm 2011 ước lợi nhuận sau thuế 11.055 triệu đồng; Kế hoạch khai thác năm 2012 là 5.492 ha, sản lượng 5.050 tấn, tổng doanh thu 336.600 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế 47.300 triệu đồng. Đến năm 2014 khai thác 100% diện tích (10.017 ha). Dự kiến được chia cổ tức từ năm 2013;

+ Công ty cổ phần cao su Lai Châu: Quy mô dự án 10.000 ha, đến cuối năm 2011 diện tích vườn cây XDCHB là 5.127 ha; Năm 2012 có kế hoạch trồng mới 817 ha. Khai thác từ năm 2014 (870 ha). Dự kiến được chia cổ tức từ năm 2016 (năm 2010 HĐQT Công ty đã có quyết định điều chỉnh vốn góp 31.162 triệu đồng, tỷ lệ 6,23% Vốn Điều lệ);

+ Công ty cổ phần cao su Bà Rịa – Kampong Thom: Quy mô dự án 5.500 ha, đến cuối năm 2011 diện tích vườn cây XDCHB là 4.886 ha; Năm 2012 có kế hoạch trồng mới 500 ha. Khai thác từ năm 2015 (685 ha). Dự kiến được chia cổ tức từ năm 2016;

+ Công ty cổ phần cao su Bình Long – Tà Thiết: Quy mô dự án 1.200 ha, đến cuối năm 2011 diện tích vườn cây XDCHB là 846 ha; Năm 2012 có kế hoạch trồng mới 350 ha. Khai thác từ năm 2014 (57 ha). Dự kiến được chia cổ tức từ năm 2016.

5.2.4. Kế hoạch đầu tư dài hạn khác ngoài doanh nghiệp

- Tổng vốn đầu tư lũy kế từ năm 2006 đến năm 2011 là **79.074 triệu đồng**;

- Dự kiến giảm vốn đầu tư dài hạn khác ngoài doanh nghiệp: cuối năm 2012 thoái vốn 2 quỹ đầu tư chứng khoán: **50.650 triệu đồng**

- Đến cuối năm 2012 tổng vốn đầu tư dài hạn khác ngoài doanh nghiệp dự kiến còn lại **28.424 triệu đồng**.

5.2.5. Giải pháp thực hiện :

- Giải pháp chất lượng và uy tín sản phẩm

+ Sản xuất sản phẩm phải phù hợp tiêu chuẩn Quốc tế, tiêu chuẩn Việt Nam và theo yêu cầu của khách hàng;

+ Cao su nguyên liệu của Công ty được sản xuất theo tiêu chuẩn Việt Nam 3769:1995;

+ Công ty đang duy trì và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008;

- Các giải pháp khác làm gia tăng thu nhập và lợi nhuận :

+ Ngoài các giải pháp nêu trên, Công ty đã và đang tích cực đầu tư chủ yếu vào các dự án trồng mới cao su tại Lào, Campuchia, Tây Bắc (VN). Các dự án góp vốn đầu tư trồng mới cao su dự kiến sẽ có lợi nhuận cao từ năm 2016 trở đi;

+ Các dự án góp vốn khác : CTCP thủy hải sản An Phú – Đồng Tháp : dự kiến có thu nhập từ năm 2011; KCN Long Khánh : dự kiến có thu nhập từ năm 2014.

+ Không ngừng nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp với mục tiêu hạ giá thành sản phẩm để gia tăng lợi nhuận phù hợp;

+ Không ngừng nâng cao uy tín thương hiệu sản phẩm để có giá bán phù hợp.

III. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc :

1. Báo cáo tình hình tài chính :

Báo cáo tài chính năm 2011 đã được Ban Kiểm soát Công ty thực hiện kiểm toán nội bộ. Công ty đã ký kết hợp đồng thuê Công ty TNHH Tư vấn tài chính và kiểm toán Việt Nam (AVA) thực hiện Kiểm toán và có ý kiến xác nhận.

- Tổng tài sản **620.452** triệu đồng, tăng so với đầu năm **23,57%**; trong đó : tài sản ngắn hạn **177.367** triệu đồng (tỷ lệ **29%** so với tổng tài sản), tài sản dài hạn **443.085** triệu đồng (tỷ lệ **71%** so với tổng tài sản);

- Tổng nguồn vốn **620.452** triệu đồng, tăng so với đầu năm **23,57%**; trong đó : nợ phải trả **163.624** triệu đồng (tỷ lệ **26%** so với tổng nguồn vốn), nguồn vốn chủ sở hữu **456.828** triệu đồng (tỷ lệ **74%** so với tổng nguồn vốn). Giá trị sổ sách kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2011 đạt **26.466** đồng/cổ phiếu (Sau khi chia cổ tức bằng tiền **3.000** đồng/cổ phiếu và trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, giá trị sổ sách kế toán còn lại **24.052** đồng/cổ phiếu).

2. Nợ phải trả và các khoản dự phòng :

Công ty đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, bao gồm cả các khoản nợ tiềm tàng cũng như tất cả các đảm bảo thực hiện với bên thứ ba.

Dự phòng đã được bao gồm đầy đủ trong báo cáo tài chính đối với tất cả các thiệt hại trọng yếu dự kiến phát sinh từ quyền lợi của bên thứ ba.

3. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh năm 2011:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt **17%**; thấp hơn năm trước **4,58%**;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản đạt **21%**; cao hơn năm trước **2,04%**;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân **29,55%**; cao hơn năm trước **4,87%**;

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) **7.424** đồng, cao hơn năm trước **1.878** đồng, tương ứng cao hơn **33,85%**.

IV. Báo cáo tài chính, ý kiến kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ :

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm có : Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 08 tháng 02 năm 2012; và Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát Công ty.

Ý kiến của Công ty TNHH Tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam - Đơn vị kiểm toán độc lập :

Xét trên các khía cạnh trọng yếu Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình tại ngày 31/12/2011 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Ý kiến của Ban kiểm soát công ty :

Công việc thẩm tra của Ban kiểm soát bao gồm việc kiểm tra bằng chứng về số liệu và tài liệu đã được công bố trên Báo cáo tài chính, kiểm tra việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước, những quy định nội bộ Công ty; kiểm tra và đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kế toán Công ty.

Qua thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2011 do Công ty lập và Báo cáo tài chính kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA), theo ý kiến của Ban kiểm soát : Báo cáo tài chính năm 2011 đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu

chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2011 phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Về công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị : Trong năm 2011, HĐQT thực hiện họp thường kỳ mỗi quý một lần để sơ kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý trước và quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh quý sau. Ngoài ra, HĐQT đã tổ chức họp đột xuất để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Các quyết định của HĐQT có tính chiến lược, định hướng đúng đắn để thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông. HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện các quyết định đó, thể hiện đúng vai trò lãnh đạo, quản lý cao nhất của Công ty.

Về công tác điều hành, quản lý của Ban Tổng giám đốc Công ty : đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định của HĐQT, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước; quan tâm sâu sắc đến đời sống cán bộ công nhân viên, tạo sự phấn khởi, đồng thuận và nhất trí cao trong đơn vị, phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

V. Tổ chức và nhân sự công ty :

1. Ban Tổng Giám đốc :

Thành phần Ban Tổng Giám đốc gồm 04 người như sau :

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1	Trần Quốc Hưng	1961	Tổng Giám đốc
2	Bùi Phước Tiên	1956	P.Tổng Giám đốc
3	Võ Bảo	1964	P.Tổng Giám đốc
4	Võ Thị Thủy	1969	P.Tổng Giám đốc

2. Khối phòng ban : 04 phòng nghiệp vụ và **01** Ban Thanh tra-Bảo vệ

3. Khối sản xuất : 06 Đội sản xuất và **01** Nhà máy sơ chế cao su

4. Tổng số CB-CNV đến thời điểm ngày 31/12/2011 : 1.712 người

Lao động bình quân trong năm : **1.707** người

Tiền lương và các chế độ chính sách đối với người lao động :

Công ty áp dụng việc trả lương theo doanh thu, các chế độ chính sách đối với người lao động được chăm lo tốt và không ngừng cải thiện, bữa ăn giữa ca cho cán bộ - công nhân viên được phục vụ chu đáo đã có tác động tích cực trong việc

động viên, khuyến khích người lao động yên tâm sản xuất và hạn chế những tiêu cực.

Thu nhập bình quân trong năm là **7,541 triệu đồng/người/tháng**, trong đó tiền lương bình quân **6,991 triệu đồng/người/tháng**.

Công ty đã tổ chức bữa ăn giữa ca cho cán bộ công nhân viên, bình quân **18.000 đ/người/ngày công**, tổng chi phí trong năm là **8,236 tỷ đồng**.

Ngoài việc chăm lo đời sống vật chất, Công ty cũng quan tâm đến đời sống văn hoá tinh thần của công nhân. Phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao của cán bộ công nhân viên được tổ chức thường xuyên. Sách báo mạng lưới thư viện được bổ sung, hệ thống truyền thanh được sửa chữa phục vụ ở các đơn vị. Từ công ty đến các đơn vị đã tổ chức nhiều hoạt động phong phú, thiết thực nhằm phục vụ tốt đời sống văn hoá tinh thần cho người lao động.

Công ty thực hiện tốt các chế độ chính sách như : bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp thôi việc,... Chi phí trong năm 2011 như sau :

- Bảo hiểm xã hội	:	10,554 tỷ đồng
- Bảo hiểm Y tế	:	2,157 tỷ đồng
- Bảo hiểm thất nghiệp	:	0,863 tỷ đồng
- Chi trả ốm đau, thai sản	:	0,959 tỷ đồng
- Kinh phí công đoàn	:	2,956 tỷ đồng
Tổng cộng	:	17,489 tỷ đồng

Quỹ tiền lương Giám đốc được xác định trên cơ sở kết quả kinh doanh của công ty. Năm 2011, Hội đồng quản trị quyết định quỹ tiền lương Tổng Giám đốc công ty là **292,5** triệu đồng.

VI. Thông tin cổ đông và quản trị công ty :

1. Tình hình cổ đông :

- Tổng số cổ đông đầu năm : **1.112** cổ đông
- Tổng số cổ đông đến ngày đăng ký cuối cùng 16/3/2012 để tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 là **962** cổ đông, trong đó :
 - + Cổ đông là Nhà nước : **9.504.000 CP**, giữ cổ phần chi phối **55,06%**
 - + Các tổ chức và cá nhân khác trong nước : **747** cổ đông, sở hữu **6.521.516 CP**, tỷ lệ **37,78%**
 - + Các tổ chức và cá nhân nước ngoài : **213** cổ đông, sở hữu **1.235.460 CP**, tỷ lệ **7,16%**
 - + Tại thời điểm lập báo cáo, Công ty có 01 cổ đông lớn (từ 5% vốn điều lệ, tương ứng bằng 864.000 CP trở lên) : Bà Nguyễn Thị Thu (CMND 285147584), sở hữu **905.220 CP**, tỷ lệ **5,24%**

2. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát :

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2007-2011 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2006 tổ chức ngày 12/02/2007. Ngày 08/4/2011, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 bầu bổ sung thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty hiện nay gồm các ông bà sau đây :

2.1. Hội đồng quản trị : 05 người

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
01	Huỳnh Văn Bảo	1963	Chủ tịch	Không điều hành
02	Trần Quốc Hưng	1961	Thành viên	Tổng Giám đốc
03	Võ Thị Thủy	1969	Thành viên	Phó Tổng Giám đốc
04	Lê Hảo	1954	Thành viên	Không điều hành
05	Huỳnh Ngọc Hiếu	1958	Thành viên	Không điều hành

2.2. Ban kiểm soát : gồm 03 người

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Trần Minh Đợi	1967	Trưởng ban	
2	Võ Văn Bình	1962	Thành viên	
3	Bành Mạnh Đức	1964	Thành viên	

2.3. Kế Toán trưởng : Ông Nguyễn Văn Quang

2.4. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị :

- Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các kỳ họp và tình hình thực tế để đề ra những chủ trương, định hướng phát triển phù hợp. Nội dung các cuộc họp nhằm bàn bạc, thảo luận và quyết định những vấn đề liên quan đến sản xuất kinh doanh, về đầu tư xây dựng cơ bản, về đầu tư bên ngoài, kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông, mức chia cổ tức, trích quỹ khen thưởng phúc lợi, ...

Về thù lao Hội đồng quản trị :

- Căn cứ quyết định của Đại hội đồng thường niên năm 2010, mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định : Vượt kế hoạch lợi nhuận được chi trả **0,5%** lợi nhuận sau thuế, không đạt kế hoạch lợi nhuận được chi trả **0,35%** lợi nhuận sau thuế, mức thù lao của mỗi thành viên do HĐQT quyết định;

- Lợi nhuận sau thuế **128.137** triệu đồng, vượt kế hoạch **20,13%**, tăng hơn năm trước **32.949** triệu đồng, tương ứng tăng **34,62%**.

- Hạn mức số tiền thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát được chi trả là **640.687.239** đồng (tương ứng 0,5% lợi nhuận sau thuế). Hội đồng quản trị quyết định chi **376.800.000 đồng** (tương ứng **0,29%** lợi nhuận sau thuế); số tiền thực chi cho các thành viên như sau :

+ Ông Huỳnh Văn Bảo - Chủ tịch HĐQT	: 66.000.000 đồng
+ Ông Trần Quốc Hưng - UV. HĐQT	: 36.000.000 đồng
+ Ông Huỳnh Ngọc Hiếu - UV. HĐQT	: 48.000.000 đồng
+ Ông Lê Hảo - UV. HĐQT	: 48.000.000 đồng
+ Bà Võ Thị Thủy - UV. HĐQT	: 48.000.000 đồng
+ Ông Nguyễn Công Tài - nguyên Chủ tịch HĐQT	: 18.000.000 đồng
+ Ông Trần Minh Đợi - TBKS	: 36.000.000 đồng
+ Ông Võ Văn Bình - UV.BKS	: 18.000.000 đồng
+ Ông Nguyễn Ngọc Thịnh - nguyên UV.BKS	: 6.000.000 đồng
+ Ông Bành Mạnh Đức - UV.BKS - Thư ký HĐQT	: 38.400.000 đồng
+ Nhân viên giúp việc HĐQT	: 14.400.000 đồng
Tổng cộng:	: 376.800.000 đồng

3. Thực hiện Điều lệ và Quy chế quản trị công ty :

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2007 tổ chức ngày 26/02/2008 đã thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/3/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán/Trung tâm Giao dịch chứng khoán.

Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2010 tổ chức ngày 08/4/2011 đã tiếp tục điều chỉnh bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2011 dự kiến tổ chức ngày 12/4/2012 sẽ trình Đại hội bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty như sau :

Bổ sung Điều 20 – Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cao su Hòa Bình : Khoản 3 : **“Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75 % tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận”**

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước (để báo cáo)
- Sở GD&ĐT TP.HCM (để báo cáo)
- Các TV.HĐQT Công ty
- Ban Kiểm soát Công ty
- Website Công ty
- Lưu VT, TK. HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

- Họ và Tên** : **HUỖNH VĂN BẢO**
1. Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng năm sinh : 01/01/1963
3. Nơi sinh : An Nhơn – Bình Định
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Dân tộc : Kinh
6. Quê quán : Trung Định, An Nhơn, H. An Nhơn, Bình Định
7. Địa chỉ thường trú : 69 Đ Quang Trung – Long Khánh - Đồng Nai
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
10. Quá trình công tác
- Từ năm 1984 đến 6/1994 : Chuyên viên – Công ty cao su Đồng Nai
 - Từ tháng 7/1994 – 4/2004 : Kế toán trưởng – Công ty cao su Bà Rịa
 - Từ tháng 5/2004 – 8/2004 : P.Giám đốc – Công ty cổ phần cao su Hòa Bình
 - Từ tháng 9/2004 – 4/2009 : Giám đốc – Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình
 - Từ tháng 4/2009 đến nay : Kế toán trưởng - Trưởng Ban Tài chính Kế toán
Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT công ty.
12. Số cổ phần nắm giữ : Tại thời điểm lập báo cáo Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam (cổ đông nhà nước) có văn bản ủy quyền : 8.640.000 CP, cá nhân sở hữu 10 CP, tổng cộng : 8.640.010 CP

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HĐQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

Họ và tên : TRẦN QUỐC HÙNG

1. Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng năm sinh : 12/5/1961
3. Nơi sinh : Đồng Nai .
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Dân tộc : Kinh
6. Quê quán : Ninh Bình
7. Địa chỉ thường trú : 72 Khổng Tử – TX Long Khánh - Đồng Nai
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

10. Quá trình công tác :

- Từ năm 1982 – 1994 : Cán bộ Phòng TCLĐ Cty cao su Đồng Nai
- Từ năm 1994 – 1999 : Phó Phòng TCLĐ Cty cao su Bà Rịa
- Từ năm 1999 – 2004 : Giám đốc NT. Cù Bị
- Từ năm 2004 – 2006 : Trưởng phòng TCHC Cty cao su Bà Rịa
- Từ năm 2006 – 2009 : Phó Giám đốc Công ty cao su Bà Rịa
- Từ năm 2009 – 2010 : P.Giám đốc Công ty cao su Bà Rịa kiêm Tổng Giám đốc Công ty cao su Bà Rịa – Kampong Thom
- Từ năm 2010 đến 19/7/2011 : Phó TGD Cty TNHH MTV cao su Bà Rịa.
- Từ 20/7/2011 đến nay : Tổng Giám đốc Công ty CP cao su Hòa Bình
(UV.HĐQT Công ty CP cao su Hòa Bình từ 08/4/2011)

11. Số cổ phần nắm giữ : Tại thời điểm lập báo cáo Tập Đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam (cổ đông nhà nước) có văn bản ủy quyền 864.000 cổ phần.

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HĐQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

Họ và Tên : VÕ THỊ THỦY

1. Giới tính : Nữ
2. Ngày, tháng năm sinh : 09/10/1969
3. Nơi sinh : Hưng Nguyên - Nghệ Tĩnh
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Dân tộc : Kinh
6. Quê quán : Hưng Nguyên - Nghệ Tĩnh
7. Địa chỉ thường trú : Ấp 7 Hòa Bình, Xuyên Mộc, Bà Rịa Vũng Tàu
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư nông nghiệp
10. Quá trình công tác

- Từ tháng 10/89 – 02/2002: Cán bộ kỹ thuật NT Hòa Bình – Cty CS Đồng Nai, Cty CS Bà Rịa (từ 1994).
- Từ tháng 03/2003 – 4/2004: P.GĐ NT Hòa Bình – Cty cao su Bà Rịa
- Từ tháng 5/ 2004 – 2/2005: Phó Phòng Kỹ thuật – Cty CP cao su Hòa Bình
- Từ tháng 3/2005- 4/2009: Trưởng phòng Kỹ thuật – C.ty CP CS Hòa Bình
- Từ tháng 5/2009 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Cty CP cao su Hòa Bình

11. Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc C.ty CP cao su Hòa Bình.

12. Số cổ phần nắm giữ : 1.670 cổ phần

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HĐQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

- Họ và Tên** : **LÊ HẢO**
1. Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng năm sinh : 10/06/1954
3. Nơi sinh : Triệu Phong - Quảng Trị
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Dân tộc : Kinh
6. Quê quán : Triệu Phong - Quảng Trị
7. Địa chỉ thường trú : Ấp 7 Hòa Bình, Xuyên Mộc, Bà Rịa Vũng Tàu
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Công đoàn
10. Quá trình công tác
- Từ năm 1980 đến 6/1994: Cán bộ NT Hòa Bình – Công ty cao su Đồng Nai
 - Từ tháng 7/1994 – 12/2002: Cán bộ NT Hòa Bình – Công ty cao su Bà Rịa
 - Từ tháng 1/2003 – 4/2004: Chủ tịch CĐ NT Hòa Bình – Cty cao su Bà Rịa
 - Từ tháng 5/2004 – nay: Chủ tịch CĐCS – Công ty CP cao su Hòa Bình
11. Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT – Chủ tịch Công Đoàn - Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.
12. Số cổ phần nắm giữ : 3.110 cổ phần

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HĐQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát)

- Họ và Tên** : HUỖNH NGỌC HIỂU
1. Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng năm sinh : 05/02/1958
3. Nơi sinh : Bến Cát - Dầu Tiếng
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Dân tộc : Kinh
6. Quê quán : Thị trấn Bến Cát - Dầu Tiếng
7. Địa chỉ thường trú : 151 C – Long Khánh - Đồng Nai
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
10. Quá trình công tác
- Từ tháng 11/1976 – 12/1988: TB bảo vệ NM Tam Hiệp - Thư ký Cđoàn NM Tam Hiệp – Cty cao su Đồng Nai.
 - Từ tháng 01/1989 – 3/1990: Hiệu phó trường bồi dưỡng cán bộ - Cty CSDN
 - Từ tháng 4/1990 – 12/1996: P.Giám đốc NT Hòa Bình – Cty cao su Đồng Nai, Cty cao su Bà Rịa (từ 1994).
 - Từ tháng 01/1997- 8/2004: Giám đốc XNCB – Công ty cao su Bà Rịa
 - Từ tháng 9/2004 – 4/2009: Phó giám đốc – Công ty CP cao su Hòa Bình
 - Từ tháng 5/2009 đến nay : Tổng Giám đốc – Công ty CP cao su Hòa Bình
11. Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty CP CS Hòa Bình.
12. Số cổ phần nắm giữ : 00

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2011

HĐQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

- Họ và Tên** : **TRẦN MINH ĐỘI**
1. Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng, năm sinh : 10/10/1967
3. Nơi sinh : Hải Lăng – Quảng Trị
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Dân tộc : Kinh
6. Quê quán : Hải Lăng – Quảng Trị
7. Địa chỉ thường trú : Ấp 7, Hòa Bình, Xuyên Mộc, Bà Rịa Vũng Tàu
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Đại học Tài Chính Kế Toán
10. Quá trình công tác
- Từ tháng 7/1986 – 06/1994: NV NT Hòa Bình – Công ty cao su Đồng Nai
 - Từ tháng 7/1994 – 06/1999: Bí thư ĐTN Nông trường Hòa Bình – Công ty cao su Bà Rịa
 - Từ tháng 7/1999 – 04/2004: Trưởng Văn Phòng Nông trường Hòa Bình – Công ty cao su Bà Rịa
 - Từ tháng 5/2004 – nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP CS Hòa Bình
11. Chức vụ hiện nay: Trưởng ban Kiểm soát - Công ty CP cao su Hòa Bình.
12. Số cổ phần nắm giữ : 1.000 Cổ phần

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HDQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

Họ và Tên : **BÀNH MẠNH ĐỨC**

1. Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng năm sinh : 02/01/1964
3. Nơi sinh : Quảng Trị
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Dân tộc : Kinh
6. Quê quán : Quảng Trị
7. Địa chỉ thường trú : Ngã Giao, Châu Đức, Bà Rịa – Vũng Tàu
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Đại học Tổng hợp Sư (nay là ĐH KHXHNV)

10. Quá trình công tác :

- Từ tháng 9/1987 - 07/1994: Nhân viên Trung Tâm Văn hoá Suối Tre, Công ty cao su Đồng Nai.

- Từ tháng 8/1994 - 11/1998 : Nhân viên Phòng Hành chính - Quản Trị, Công ty cao su Bà Rịa

- Từ tháng 12/1998 - 4/2004 : P.Trưởng Phòng Hành chính-Quản Trị, Công ty cao su Bà Rịa.

- Từ tháng 5/2004 đến nay : P.Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty CP cao su Hòa Bình.

11. Chức vụ hiện nay : P.Trưởng Phòng TC-HC - Thư ký Hội đồng Quản trị, Công ty CP cao su Hòa Bình

12. Số cổ phần nắm giữ : 200 cổ phần

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HDQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

Họ và tên : VÕ VĂN BÌNH

1. Giới tính : Nam
2. Ngày, tháng năm sinh : 01/02/1962
3. Nơi sinh : Đức Phổ – Quảng Ngãi
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. Dân tộc : Kinh
6. Quê quán : Quảng Ngãi
7. Địa chỉ thường trú : TP. Hồ Chí Minh
8. Trình độ văn hóa : 12/12
9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Ngành tài chính kế toán

10. Quá trình công tác

- Từ năm 1984 – 1990 : Phó phòng Tài chính kế toán, Cty cao su Mang Yang
- Từ năm 1991 – 1996 : Kế toán trưởng Cty cao su Chư Pah
- Từ năm 1997 – 2000 : Phó Giám đốc Cty cao su Chu Pah
- Từ năm 2001 – 2007 là CV Ban Thanh Tra Bảo vệ Tập đoàn
- Từ năm 2008 – tháng 10/2010 là thành viên Ban kiểm soát Tập đoàn
- Từ tháng 11/2010 đến nay là chuyên viên Ban tài chính kế toán

Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam.

11. Số cổ phần nắm giữ : 20 CP.

Được cổ đông nhà nước (Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam) đề cử vào thành viên Ban kiểm soát công ty

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HDQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

Họ và tên : BÙI PHƯỚC TIÊN

1. Giới tính : Nam

2. Ngày, tháng năm sinh : 15/12/1956

3. Nơi sinh : Hòa Long - Bà Rịa - Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

4. Quốc tịch : Việt Nam

5. Dân tộc : Kinh

6. Quê quán : Hải Thượng - Hải Lăng - tỉnh Quảng trị

7. Địa chỉ thường trú : 51 Trần Hưng Đạo - Ngã Giao - Châu Đức - BR-VT

8. Trình độ văn hóa : 12/12

9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Ngành tài chính kế toán

11. Quá trình công tác

- Từ tháng 11/1985-5/1986 : NV kế toán NT. Bình Ba, Cty cao su Đồng Nai
- Từ tháng 6/1986- 4/1987 : NV kế toán NT Hòa Bình, Cty CS Đồng Nai.
- Từ tháng 5/1987-6/1994: Trưởng VP. NT Hòa Bình, Cty cao su Đồng Nai
- Từ tháng 7/1994 – 10/1998 :Trưởng VP. NT Hòa Bình, Cty cao su Bà Rịa
- Từ tháng 11/1998 – 3/2001 : Phó trưởng phòng KTTV- Cty cao su Bà Rịa
- Từ tháng 4/2001-4/2004 :Trưởng phòng KH-XDCB –Cty cao su Bà Rịa
- Từ tháng 5/2004 – 4/2009 : Kế toán trưởng Cty CP cao su Hòa Bình
- Từ tháng 5/2009 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Cty CP cao su Hòa Bình

12. Chức vụ hiện nay : Phó Tổng Giám đốc công ty CP cao su Hòa Bình

13. Số cổ phần nắm giữ : 1.000 CP.

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HDQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

Họ và tên : VÕ BẢO

1. Giới tính : Nam

2. Ngày, tháng năm sinh : 10/12/1964

3. Nơi sinh : Triệu Phong - Triệu phong - Tỉnh Quảng trị

4. Quốc tịch : Việt Nam

5. Dân tộc : Kinh

6. Quê quán : Triệu Phong - Triệu phong - tỉnh Quảng trị

7. Địa chỉ thường trú : Ấp 7, Hòa Bình, Xuyên Mộc, BR-VT

8. Trình độ văn hóa : 12/12

9. Trình độ chuyên môn : Cử nhân sinh học.

11. Quá trình công tác

- Từ tháng 01/1989 -12/1991 : Giáo viên trường đào tạo bồi dưỡng cán bộ, Cty cao su Đồng Nai
- Từ tháng 01/1992 – 6/1994 : Giáo viên trường Bồi túc văn hóa NT Hòa Bình , Cty cao su Đồng Nai
- Từ tháng 7/1994 – 9/1998 : Tổ trưởng sản xuất Nhà máy chế biến cao su Hòa Bình – Xí nghiệp chế biến Cty cao su Bà Rịa.
- Từ tháng 10/1998 – 4/2004 : Phó Giám đốc XNCB, Công ty CS Bà Rịa
- Từ tháng 5/2004 – 4/2009 : Giám đốc NM Hòa Bình, Cty CP cao su Hòa Bình
- Từ tháng 5/2009 đến nay : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc NM Hòa Bình - Cty CP cao su Hòa Bình.

14. Số cổ phần nắm giữ : 1000 CP.

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HDQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát)

Họ và tên : NGUYỄN VĂN QUANG

1. Giới tính : Nam

2. Ngày, tháng năm sinh : 26/8/1969

3. Nơi sinh : Tỉnh Đồng Nai

4. Quốc tịch : Việt Nam

5. Dân tộc : Kinh

6. Quê quán : Triệu Phong - tỉnh Quảng trị

7. Địa chỉ thường trú : 7/8 Trần Cao Vân - Bàu Hàm 2 - Thống nhất - Đồng Nai

8. Trình độ văn hóa : 12/12

9. Trình độ chuyên môn : Đại học Tài chính - Kế toán

11. Quá trình công tác

- Từ tháng 6/1987 – 6/1994 : Nhân viên P. TCKT - Cty cao su Đồng Nai
- Từ tháng 7/1994 – 4/2004 : Nhân viên Phòng TCKT - Cty cao su Bà Rịa
- Từ tháng 5/2004 -9/2009 : Phó Trưởng phòng TCKT - Cty CP cao su Hòa Bình.
- Từ tháng 10/2009 – 3/2010 : Q. Kế toán trưởng - Q. Trưởng phòng TCKT - Cty CP cao su Hòa Bình.
- Từ 01/4/010 đến nay : Kế toán trưởng, Trưởng phòng TCKT – Cty CP cao su Hòa Bình

12. Số cổ phần nắm giữ : không .

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 3 năm 2012

HDQT/TỔNG GIÁM ĐỐC

